

Chương IV
CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI (1939 – 1945)

Bài 17
CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI (1939 – 1945)

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Học xong bài này, HS :

1. Về kiến thức

Cần nhận thức được :

- Những nguyên nhân dẫn tới Chiến tranh thế giới thứ hai.
- Những nét lớn về diễn biến chiến tranh, các giai đoạn, các mặt trận chính, những bước ngoặt quan trọng trong tiến trình chiến tranh.
- Kết cục của chiến tranh và tác động của nó đối với tình hình thế giới sau chiến tranh.

2. Về kĩ năng

- Rèn luyện khả năng đánh giá, nhận định về tính chất một cuộc chiến tranh và tác động của nó đối với nhân loại.
- Rèn luyện kĩ năng sử dụng lược đồ chiến sự, hiểu và trình bày được diễn biến một vài cuộc chiến quan trọng trên lược đồ.

3. Về thái độ

- Nhận thức đúng đắn về chiến tranh và hậu quả khủng khiếp của nó đối với nhân loại. Từ đó nâng cao ý thức chống chiến tranh, bảo vệ hoà bình.
- Học tập tinh thần chiến đấu ngoan cường, dũng cảm của quân đội và nhân dân các nước trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa phát xít, giành độc lập dân tộc và bảo vệ hoà bình thế giới.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

Do thời lượng có hạn, GV không cần trình bày chi tiết diễn biến của chiến tranh, mà tập trung vào những nội dung chính sau đây :

– Về nguyên nhân dẫn đến Chiến tranh thế giới thứ hai, cần làm rõ những mâu thuẫn về quyền lợi đã nảy sinh giữa các nước đế quốc sau Chiến tranh thế giới thứ nhất. Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929 – 1933) đã làm sâu sắc thêm những mâu thuẫn đó. Các nước Đức, I-ta-li-a, Nhật Bản tìm cách thoát khỏi cuộc khủng hoảng bằng con đường phát xít hoá bộ máy chính quyền, gây chiến tranh nhằm phân chia lại thế giới. Anh, Pháp, Mĩ lại muốn giữ nguyên trạng trật tự thế giới có lợi cho mình. Các nước tư bản đế quốc tuy mâu thuẫn gay gắt với nhau, nhưng đều coi Liên Xô là kẻ thù cần phải tiêu diệt. Anh, Pháp, Mĩ thực hiện chính sách thoả hiệp, nhượng bộ để mượn tay các nước phát xít tấn công, tiêu diệt Liên Xô. Đỉnh cao của chính sách thoả hiệp này là việc giới cầm quyền Anh, Pháp nhượng bộ cho Đức thôn tính Tiệp Khắc thông qua việc kí kết Hiệp ước Muyních. Tuy nhiên, sau khi chiếm Tiệp Khắc, Hít-le chưa đủ sức tấn công Liên Xô nên quyết định tấn công châu Âu trước. Ngày 1-9-1939, Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ với việc phát xít Đức tấn công Ba Lan.

– Về diễn biến của chiến tranh, GV không đi sâu vào việc miêu tả cụ thể các sự kiện mà chủ yếu trình bày các giai đoạn phát triển như đã nêu trong SGK, thông qua một số sự kiện tiêu biểu. Cần lưu ý, chiến tranh diễn ra rộng khắp thế giới, trên nhiều mặt trận với các lực lượng tham chiến khác nhau. Do đó, cần có cách nhìn nhận thực sự khách quan về vai trò của các lực lượng tham gia vào cuộc chiến đấu chống chủ nghĩa phát xít ; vai trò của Liên Xô, các nước Đồng minh (Mĩ, Anh...) và nhân dân các nước bị phát xít chiếm đóng...

– Về kết cục chiến tranh, cần nêu rõ việc Liên Xô giải phóng một số nước Đông Âu đã tạo điều kiện làm cho CNXH lớn mạnh thành một hệ thống ; sự thất bại hoàn toàn của chủ nghĩa phát xít và những hậu quả thảm khốc của chiến tranh đối với toàn nhân loại. Ở đây, GV có điều kiện để giáo dục cho HS ý thức chống chiến tranh, bảo vệ hoà bình thế giới. Chiến tranh kết thúc đã tác động mạnh mẽ đến tình hình thế giới, tạo ra những chuyển biến căn bản trong lịch sử nhân loại.

III – THIẾT BỊ, TÀI LIỆU DẠY – HỌC

- Các lược đồ về diễn biến Chiến tranh thế giới thứ hai.
- Tranh, ảnh lịch sử dùng cho bài giảng.
- Tư liệu lịch sử về Chiến tranh thế giới thứ hai.

IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY – HỌC

1. Giới thiệu bài mới

GV có thể sử dụng đoạn mở đầu bài trong SGK để dẫn dắt HS vào bài mới.

2. Dạy và học bài mới

Mục I – Con đường dẫn đến chiến tranh

Mục này bao gồm hai nội dung chính : *một là*, sự hình thành liên minh phát xít và các hoạt động đẩy mạnh chiến tranh xâm lược của chúng ; *hai là*, Hội nghị Mui-ních, đỉnh cao của chính sách thoả hiệp của các nước Anh, Pháp và sự bùng nổ Chiến tranh thế giới thứ hai.

1. Các nước phát xít đẩy mạnh xâm lược (1931 – 1937)

- GV hướng dẫn HS khai thác nội dung trong SGK để thấy được sự liên kết giữa các nước phát xít và hoạt động quân sự của chúng ở các khu vực khác nhau trên thế giới. GV tập trung vào một số sự kiện chính như đã nêu trong phần chữ nhỏ ở mục này, không nên đi sâu vào mô tả diễn biến sự kiện.

- Làm rõ thái độ của các nước lớn trong bối cảnh đó : Liên Xô coi chủ nghĩa phát xít là kẻ thù nguy hiểm nhất nên chủ trương liên kết với Anh, Pháp để chống phát xít, chống xâm lược. Các nước Anh, Pháp, Mĩ thực hiện chính sách thoả hiệp nhằm chia mũn nhọn chiến tranh về phía Liên Xô.

2. Từ Hội nghị Mui-ních đến chiến tranh thế giới

- GV nêu những sự kiện chính dẫn tới Hội nghị Mui-ních, cần lưu ý nhấn mạnh : Hội nghị Mui-ních là đỉnh cao của chính sách thoả hiệp của các nước Anh, Pháp đối với phát xít Đức. Chính phủ Anh, Pháp hi vọng rằng, bằng việc bán rẻ quyền lợi của Tiệp Khắc cho Hít-le, họ không những sẽ tránh được một cuộc đọ sức với Đức, mà chia mũn nhọn của cuộc chiến tranh vào Liên Xô. Tuy nhiên, thực tế diễn ra không như vậy, bởi Tiệp Khắc chưa phải là tham vọng

cuối cùng của Hít-le. GV sử dụng lược đồ để hướng dẫn HS nắm được các hoạt động gây chiến và bành trướng của Đức.

– Về Hiệp ước Xô – Đức không xâm lược nhau (23-8 -1939), GV cần làm rõ ý đồ của Đức và động thái của Liên Xô. Liên Xô phải chấp nhận đàm phán vì đây là giải pháp tốt nhất để tránh chiến tranh và bảo vệ quyền lợi quốc gia trong tình thế bị cô lập lúc bấy giờ. Biện pháp khôn khéo này của Liên Xô đã làm thất bại trò chơi hai mặt của các nước phương Tây, phá vỡ mặt trận thống nhất của các nước đế quốc chống Liên Xô được dựng lên ở Mui-ních. GV chỉ cần nêu như SGK là đủ.

– Cuối mục này, GV chốt lại những nguyên nhân cơ bản dẫn tới Chiến tranh thế giới thứ hai ; sự xuất hiện chủ nghĩa phát xít ở Đức, I-ta-li-a, Nhật Bản, do những hậu quả của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929 – 1933) và chính sách thoả hiệp, nhượng bộ của các nước Anh, Pháp, Mĩ đã tạo điều kiện cho khối phát xít phát động chiến tranh.

Mục II – Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ và lan rộng ở châu Âu (từ tháng 9 – 1939 đến tháng 6 – 1941)

Phần này đề cập đến giai đoạn đầu của Chiến tranh thế giới thứ hai, được chia làm 2 mục nhỏ :

1. Phát xít Đức tấn công Ba Lan và xâm chiếm châu Âu (từ tháng 9-1939 đến tháng 9-1940)

Trong mục này, GV không miêu tả diễn biến chi tiết các trận đánh, chỉ nên tập trung vào một số sự kiện chính để HS thấy được đây là thời kì mà ưu thế thuộc về phát xít Đức. Với ưu thế tuyệt đối về sức mạnh quân sự, quân Đức áp dụng chiến lược "Chiến tranh chớp nhoáng", sử dụng yếu tố bất ngờ để tấn công Ba Lan và sau đó thôn tính gần như toàn bộ châu Âu.

– GV hướng dẫn HS tìm hiểu về thái độ của Anh và Pháp từ tháng 9-1939 đến tháng 4-1940 : tuy tuyên chiến với Đức nhưng giới cầm quyền Anh, Pháp vẫn theo đuổi chính sách thoả hiệp nên đã án binh bất động, bỏ mặc cho Đức thôn tính Ba Lan với hi vọng Đức sẽ quay mũi nhọn chiến tranh về phía Liên Xô.

– GV khái quát những diễn biến chính của chiến dịch tấn công xâm chiếm các nước Tây Âu của quân Đức. Chú ý giảng kĩ hơn việc Đức tấn công Pháp và nước Pháp đầu hàng vô điều kiện, song Đức lại không thực hiện được kế hoạch tấn công nước Anh (do ưu thế về không quân và hải quân của Anh, sự viện trợ của Mĩ dành cho Anh).

2. Phe phát xít bành trướng ở Đông và Nam Âu (từ tháng 9-1940 đến tháng 6-1941)

– GV trình bày ngắn gọn việc các nước phát xít thắt chặt thêm liên minh quân sự bằng việc kí Hiệp ước Tam cường Đức – I-ta-li-a – Nhật Bản (9-1940) để đẩy mạnh chiến tranh xâm lược và phân chia khu vực ảnh hưởng (Đức và I-ta-li-a ở châu Âu ; Nhật Bản ở Viễn Đông).

– GV nêu vấn đề việc phát xít chuyển sang thôn tính các nước Đông và Nam Âu như đã nêu trong SGK. Quân Đức đã chuẩn bị xong những điều kiện cần thiết để tấn công Liên Xô.

Mục III – Chiến tranh lan rộng khắp thế giới (từ tháng 6 – 1941 đến tháng 11 – 1942)

1. Phát xít Đức tấn công Liên Xô. Chiến sự ở Bắc Phi

– GV trình bày ngắn gọn việc phát xít Đức tấn công Liên Xô và những thắng lợi bước đầu của quân Đức (do ưu thế lúc đầu thuộc về Đức : áp dụng lối đánh bất ngờ, ưu thế về quân đội, vũ khí, trang thiết bị kĩ thuật...).

– Cuộc phản công ở Mát-xcơ-va đã làm phá sản chiến lược "chiến tranh chớp nhoáng", "đánh nhanh thắng nhanh" của quân Đức.

– GV nêu vấn đề cuộc tấn công xuống phía nam của phát xít Đức mà trọng tâm là chiếm Xta-lin-grát theo ý đồ của quân Đức.

– Về diễn biến ở Mặt trận Bắc Phi, GV có thể giảng ngắn gọn hoặc hướng dẫn HS tự đọc thêm tài liệu ở nhà.

2. Chiến tranh Thái Bình Dương bùng nổ

– GV nêu ngắn gọn việc Nhật Bản kéo quân vào Đông Dương và quyết định tiến hành chiến tranh với Mĩ.

– Trình bày một vài nét về trận Trân Châu cảng, sự kiện mở đầu cuộc Chiến tranh châu Á – Thái Bình Dương và thất bại của Mĩ. Chiến tranh đã lan rộng ra toàn thế giới.

– Nêu rõ bước phát triển tiếp theo của Mặt trận châu Á – Thái Bình Dương với việc phát xít Nhật chiếm toàn bộ Đông Nam Á, một phần Đông Á và Thái Bình Dương (sử dụng *Lược đồ chiến trường châu Á – Thái Bình Dương (1941 – 1945)* trong SGK).

3. Khởi Động minh chống phát xít hình thành

– GV cần nêu rõ những yếu tố dẫn đến sự hình thành phe Đồng minh chống phát xít (chiến tranh lan rộng toàn thế giới, đe dọa sự tồn vong của nhiều quốc gia, dân tộc ; việc Liên Xô tham chiến đã làm thay đổi căn bản cục diện quân sự, chính trị của cuộc chiến ; các chính phủ Anh, Pháp, Mĩ dần dần thay đổi thái độ, bắt tay với Liên Xô trong cuộc chiến tranh chống phát xít...).

– Nêu ý nghĩa của sự kiện này (có thể hướng dẫn HS suy nghĩ, nêu nhận xét và GV tổng kết).

Mục IV – Quân Đồng minh chuyển sang phản công. Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc (từ tháng 11-1942 đến tháng 8-1945)

Mục này bao gồm nhiều nội dung, nhiều sự kiện, vì vậy GV cần tập trung vào một số nội dung cơ bản, không nên sa vào miêu tả chi tiết vì thời gian có hạn.

1. Quân Đồng minh phản công (từ tháng 11-1942 đến tháng 6-1944)

– GV trình bày ngắn gọn trận phản công Xta-lin-grát (từ tháng 11-1942 đến tháng 2-1943) và nêu rõ ý nghĩa bước ngoặt của trận đánh này đối với Mặt trận Xô – Đức và cục diện chung của chiến tranh thế giới. Đây là trận đánh lớn có ý nghĩa xoay chuyển tình thế : phát xít Đức từ thế chủ động rơi vào thế bị động, từ chiến lược tấn công chuyển sang chiến lược phòng ngự. Còn Liên Xô, Anh, Mĩ chuyển từ chiến lược phòng ngự, bị động sang chiến lược phản công trên các mặt trận quan trọng.

– GV trình bày những nét lớn về tình hình các mặt trận khác, kết hợp sử dụng lược đồ và tranh, ảnh lịch sử để minh họa.

2. Phát xít Đức bị tiêu diệt. Nhật Bản đầu hàng. Chiến tranh kết thúc

– GV giới thiệu ngắn gọn những diễn biến chính ở Mặt trận Xô – Đức với cuộc tổng phản công của Hồng quân Liên Xô trên khắp các mặt trận, quét sạch quân Đức ra khỏi lãnh thổ Liên Xô, tiến vào giải phóng các nước Trung và Đông Âu.

– Ở Mặt trận phía Tây, cần nêu rõ việc Mĩ – Anh mở Mặt trận thứ hai, mặc dù muộn nhưng cũng có tác dụng thúc đẩy chiến tranh nhanh chóng kết thúc ở châu Âu. GV giới thiệu ngắn gọn việc tổ chức Hội nghị I-an-ta (2-1945) theo phần chữ nhỏ trong SGK.

– Trình bày vắn tắt trận tấn công Béc-lin và minh hoạ bằng bức ảnh *Hồng quân Liên Xô cầm cờ chiến thắng trên nóc toà nhà Quốc hội Đức* (SGK).

– GV sử dụng lược đồ, trình bày một vài nét chính về diễn biến cuộc phản công của quân đội Mĩ – Anh ở Mặt trận châu Á – Thái Bình Dương. Tập trung vào các sự kiện : Mĩ ném bom nguyên tử xuống hai thành phố của Nhật Bản, Liên Xô tuyên chiến và tấn công đội quân Quan Đông của Nhật... như đã nêu trong SGK. Trước đây, chúng ta thường nhận định rằng Liên Xô đóng vai trò quyết định trong việc kết thúc Chiến tranh thế giới thứ hai và trong việc tiêu diệt chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản. Đến nay, chúng ta cần có những đánh giá, nhận xét khách quan hơn. Thực tế, cùng với Liên Xô còn có những lực lượng cũng góp phần đánh bại chủ nghĩa phát xít, đó là các nước Đồng minh (Anh, Mĩ...) và cuộc chiến đấu chống phát xít của nhân dân các nước bị phát xít chiếm đóng. Ba cường quốc Liên Xô, Mĩ, Anh là lực lượng trụ cột, đóng vai trò quyết định trong cuộc chiến đấu tiêu diệt chủ nghĩa phát xít.

Mục V – Kết cục của Chiến tranh thế giới thứ hai

GV hướng dẫn để HS rút ra được những điểm chính, cần làm rõ những hậu quả của chiến tranh.

Chiến tranh thế giới thứ hai là cuộc chiến tranh tàn khốc nhất, gây ra những hậu quả nặng nề nhất đối với lịch sử nhân loại. Chiến tranh kết thúc đã dẫn tới những chuyển biến căn bản của tình hình thế giới và mở ra một thời kì mới trong lịch sử nhân loại.

3. Sơ kết bài học

GV có thể hướng dẫn HS tóm tắt lại những vấn đề chính của bài, nhấn mạnh nguyên nhân bùng nổ chiến tranh, các giai đoạn phát triển chính và kết cục của chiến tranh.

4. Gợi ý trả lời câu hỏi và bài tập cuối bài

Câu 1. Trả lời theo nội dung phần 2 (mục IV) trong SGK.

Câu 2. Liên Xô đóng vai trò lực lượng đi đầu và là một trong những lực lượng chủ chốt góp phần quyết định trong cuộc chiến tranh chống chủ nghĩa phát xít.

Câu 3. Từ sự nhận thức về bản chất chiến tranh và hậu quả đối với nhân loại, HS tự rút ra bài học cho cuộc đấu tranh bảo vệ hoà bình thế giới hiện nay.

V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

Chiến thắng Xta-lin-grát của Hồng quân Liên Xô

Mùa thu năm 1942, lợi dụng Đồng minh chưa mở Mặt trận thứ hai, Hít-le dồn lực lượng chiếm bằng được Xta-lin-grát. Xta-lin-grát có vị trí quan trọng bậc nhất, một đầu mối giao thông của Liên Xô. Chiếm được Xta-lin-grát là chiếm được vựa lúa vùng sông Von-ga, giữ được vùng dầu hoả Cáp-ca-dơ và đánh Mát-xcơ-va từ sau lưng để kết thúc chiến tranh với Liên Xô.

Cuộc chiến đấu giành Xta-lin-grát bắt đầu từ mùa hè năm 1942. Ngày 21-8-1942, trước sức tấn công của quân Đức, Hồng quân Liên Xô phải chuyển tuyến phòng ngự bên ngoài vào tuyến bên trong Xta-lin-grát. Từ ngày 13-9, quân Đức đã tiến sát ngoại ô Xta-lin-grát. Cuộc chiến đấu ác liệt bắt đầu diễn ra trong thành phố. Hồng quân Liên Xô đã bảo vệ thành phố trong những điều kiện đặc biệt khó khăn do địa thế của Xta-lin-grát. Thành phố kéo dài hơn 40 km từ bắc xuống nam, rộng 3 km. Sông Von-ga gây trở ngại lớn trong việc tiếp tế và chuyển quân. Nhưng Hồng quân đã chiến đấu vô cùng anh dũng ; từ ngày 19-11-1942 đã chuyển sang phản công. Pháo binh Xô viết dội bão lửa xuống đầu quân phát xít (ngày 19-11 hàng năm trở thành ngày truyền thống của binh chủng Pháo binh). Quân Đức từ thế bao vây chuyển sang thế bị bao vây. Cánh quân Hồng quân ở Mặt trận Xta-lin-grát hoàn thành việc khép chặt vòng vây quân Đức ở Xta-lin-grát. Tập đoàn quân sông Đông của Đức do Thống chế Man-xtai-nơ chỉ huy định giải vây cho đạo quân của Thống chế Phôn Pao-lút đang bị bao vây, nhưng thất bại, bị đánh bật về phía tây.

Ngày 2-2-1943, sau những đòn sấm sét của Hồng quân, hai đạo quân tinh nhuệ vào bậc nhất của Đức do hai Thống chế Phôn Bốc và Phôn Pao-lút chỉ huy, gồm 330 000 quân, đã bị xoá sổ (trong đó, 2/3 bị tiêu diệt, 1/3 bị bắt sống), Tổng tư lệnh Phôn Pao-lút và 24 viên tướng Đức bị bắt làm tù binh. Tính chung trong 6 tháng bảo vệ và phản công trên Mặt trận Xta-lin-grát, Hồng quân Liên Xô đã loại khỏi vòng chiến đấu hơn 1 triệu quân Đức.

(Theo : Đặng Đức An, *Những mẩu chuyện lịch sử thế giới*, Sđd, tr. 224)